

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Y
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2021/HSST
Ngày 17/3/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Văn Toàn

Các Hội thẩm nhân dân: ông Trần Duy Viễn, ông Nguyễn Công Mạch

Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Trần Thành Đô - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Y, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2021/TLST-HS, ngày 05/02/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2021/QĐXXST-HS, ngày 18/02/2021 và Thông báo thay đổi thời gian xét xử số 01/2021/TB-TA ngày 02/3/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đặng Văn V**, sinh năm 1975, tại Quảng Ninh; Nơi cư trú: thôn Q, xã H, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; dân tộc: Dao; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 03/12; con ông Đặng Dầu T (đã chết); con bà Triệu Thị N (đã chết); vợ: Hoàng Thị T, sinh năm 1970; con: Có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2001. Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/11/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. *(có mặt)*

* *Người bào chữa cho bị cáo Đặng Văn V:* Bà Nguyễn Kim T, Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Tuyên Quang. *(có mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 10/11/2020, Đặng Văn V đi bộ một mình từ nhà ra đường đi nhờ xe của người không quen biết sang khu vực chợ Chu, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên mục đích tìm mua ma túy (Heroine) về sử dụng. Đến nơi, V xuống xe đi bộ đến gặp và hỏi mua được của một người đàn ông khoảng 50 tuổi (không biết tên, tuổi địa chỉ cụ thể) 01 gói Heroine với giá 500.000 đồng, V cất vào túi áo ngực

bên trái đang mặc rồi đi nhờ xe của người đi đường về. Khi đến thôn O, xã T, huyện Y, V xuống xe đi bộ tìm nơi vắng người lấy một ít Heroine trong gói vừa mua được ra sử dụng bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể, số còn lại V cất vào túi áo ngực bên trái. Lúc này, khoảng 12 giờ cùng ngày, khi V vừa đi bộ ra đường thôn O, xã T để về nhà thì bị tổ công tác Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y kiểm tra, phát hiện tại túi áo ngực bên trái của Vương 01 gói nhỏ được bọc bên ngoài bằng giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất bột vón cục màu trắng ngà, V khai là Heroine mua về mục đích để sử dụng. Sau đó tổ công tác đưa Đặng Văn V cùng tang vật về trụ sở Công an xã T, huyện Y lập biên bản bắt người phạm tội quả tang vào hồi 12 giờ 30 phút cùng ngày.

Kết quả xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Đặng Văn V (+) dương tính, có chất ma túy trong cơ thể Vương.

Tại Kết luận giám định số 852/GĐKTHS ngày 13/11/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang về gói nhỏ thu giữ của Đặng Văn V, kết luận: Mẫu vật gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine (Hêrôin); khối lượng 0,236g (*Không thấy hai ba sáu gam*).

Trên cơ sở kết luận điều tra, ngày 04/02/2021 Viện Kiểm sát nhân dân huyện Y đã hành cáo trạng số 09/CT- VKSYS truy tố Đặng Văn V về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa, sau khi kết thúc phần xét hỏi công khai, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Y phát biểu lời luận tội, giữ nguyên nội dung cáo trạng, truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố: Bị cáo Đặng Văn V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Văn V từ 12 tháng đến 15 tháng tù;

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong trong đó có 01 gói Hêrôin đã thu giữ của Đặng Văn V.

Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị HĐXX buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với tội danh và điều luật mà đại diện Viện Kiểm sát đã đề nghị. Tuy nhiên bị cáo thành khẩn khai báo, nhân thân tốt, trình độ văn hoá thấp nên đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo mức khởi điểm của khung hình phạt.

Tại phiên tòa bị cáo không có tranh luận gì với luận tội của Kiểm sát viên, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức án để bị cáo có cơ hội sớm được trở về với gia đình, xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đặng Văn V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ như biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ ngày 10/11/2020, tại thôn O, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang, Đặng Văn V trú tại thôn Q, xã H, huyện Y đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,236g (*Không thấy hai ba sáu gam*) Heroine (Hêrôin), mục đích để sử dụng.

Như vậy hành vi của bị cáo Đặng Văn V đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố đối với bị cáo là có căn cứ chấp nhận.

[2] Xét tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, HĐXX nhận định: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, đồng thời còn là nguyên nhân có thể phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là trái pháp luật nhưng vẫn thực hiện.

3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, HĐXX nhận định:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ sau: Bị cáo thành khẩn khai báo, là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ văn hoá thấp nhận thức pháp luật còn hạn chế. Đây là các tình tiết giảm nhẹ áp dụng cho bị cáo quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[4] Về hướng xử lý: bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng. Do đó xử phạt bị cáo mức khởi điểm của khung hình phạt theo đề nghị của người bào chữa là phù hợp. Tuy nhiên cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm chung tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản riêng có giá trị. Do đó HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: 0,236g (*Không thấy hai ba sáu gam*) heroin đã thu giữ của bị cáo là chất ma túy cấm lưu hành, vì vậy cần tịch thu tiêu huỷ.

[7] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo, Công an huyện Y đã ra quyết định xử phạt hành chính nên HĐXX không đề cập xử lý. Người đàn ông bán ma túy cho bị cáo không xác định được tên tuổi địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

[8] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[9] Về quyền kháng cáo: bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các Điều tra viên, Kiểm sát viên và những người tiến hành tố tụng khác đã thực hiện đúng các hành vi tố tụng và quyết định tố tụng theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

*** Về tội danh:** Căn cứ điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Văn V phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

*** Về hình phạt:** Căn cứ điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Văn V 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam (ngày 10/11/2020).

*** Về vật chứng:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên: Tịch thu, tiêu hủy 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn, các mép dán kín, bên ngoài mặt trước bì niêm phong ghi chữ: “*Tang vật vụ: Đặng Văn V giám định ngày 10/11/2020*”, mặt sau trên các mép dán có chữ ký giáp lai của Đặng Văn V, thành phần tham gia niêm phong và 05 hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang.

(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/02/2021 giữa Công an huyện Y và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y).

*** Về án phí:** Căn cứ vào điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án, tuyên: Bị cáo Đặng Văn V phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

*** Về quyền kháng cáo:** căn cứ vào các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 17/3/2021)/.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Duy Viễn

Nguyễn Công Mạch

Nguyễn Văn Toàn

